

Số: 181/QĐ-UBND

Quận 9, ngày 28 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành kế hoạch huy động trẻ ra lớp
và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2019-2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 9

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Quyết định số 777/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp từ năm học 2019-2020;

Xét đề nghị của Phòng Giáo dục và Đào tạo về ra Quyết định ban hành Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2019-2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2019-2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân Quận 9, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các trường và Ủy ban nhân dân 13 phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở GD-ĐT TP;
- Thường trực Quận ủy;
- Thường trực HĐND quận;
- Thường trực UBND quận;
- UBMTTQ và các Đoàn thể quận;
- Thành viên BCĐ PCGD-XMC Quận;
- UBND và Chuyên trách GD 13 phường;
- Hiệu trưởng MG-MN, Ti.H, THCS;
- Lưu: VT-GDĐT

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Cường

Quận 9, ngày tháng năm 2019

KẾ HOẠCH

Huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2019 - 2020

(Ban hành theo Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 28/..5../2019 của UBND Quận 9)

Căn cứ Quyết định số 777/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp từ năm học 2019-2020;

Ủy ban nhân dân Quận 9 lập kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2019-2020 như sau:

I. YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC TUYỂN SINH:

Tuyên truyền về những chủ trương tuyển sinh lớp đầu cấp của Thành phố và Ủy ban nhân dân Quận 9 đến từng hộ dân trên địa bàn, đặc biệt quan tâm đến con em các hộ gia đình diện chính sách, bộ đội đang làm nhiệm vụ ở hải đảo; gia đình nghèo, công nhân.

Đảm bảo đủ chỗ học cho con em nhân dân cư ngụ trên địa bàn Quận 9; thực hiện tốt PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi; PCGD tiểu học; PCGD THCS, PCGD trung học; thực hiện tốt công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS; khuyến khích học sinh thi tuyển vào lớp 10 chọn nguyện vọng phù hợp với khả năng của bản thân, gần nơi cư trú để thuận lợi cho việc tiếp tục đi học khi trúng tuyển và giảm áp lực giao thông theo chủ trương của thành phố.

Phân đầu thực hiện sĩ số lớp theo Điều lệ trường Tiểu học (35 em/lớp); theo Điều lệ trường THCS (không vượt quá 45 em/lớp).

Đẩy mạnh tổ chức học tiếng Anh ngay từ lớp 1 theo Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Năm học 2019-2020, Quận 9 tiếp tục đảm bảo duy trì và phát triển các trường đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình; Khuyến khích các trường công lập có đủ điều kiện tổ chức dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam.

Thực hiện đúng quy chế ở mỗi bậc học của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, đảm bảo nghiêm túc, an toàn, công bằng, chính xác, đánh giá đúng trình độ người học, phản ánh chất lượng dạy và học.

Nghiêm cấm các trường vận động, quyên góp và thu các khoản thu ngoài quy định khi tuyển sinh. Thực hiện xét tuyển công khai, nghiêm túc, đảm bảo công bằng.

II. KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG TRẺ RA LỚP VÀ TUYỂN SINH

1. Tuyển sinh vào lớp lá:

1.1/ Phương thức tuyển sinh:

Phân tuyển và huy động 100% trẻ 5 tuổi (*sinh năm 2014*) có **4.370 em** (*đính kèm phụ lục 1*) hiện đang cư trú trên địa bàn Quận 9 ra học lớp Lá và có kế hoạch đảm bảo cho trẻ 3 tuổi, 4 tuổi và trẻ độ tuổi nhà trẻ được đi học.

Trường Mẫu giáo – Mầm non căn cứ danh sách phân tuyển của Ban Chỉ đạo Tuyển sinh quận, giấy gọi nhập học và hồ sơ của trẻ để tiếp nhận và hướng dẫn đăng ký nhập học đúng quy định.

Các trường ngoài công lập nhận trẻ 5 tuổi phải thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục mầm non 5 tuổi theo quy định. Khuyến khích các trường có điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên tổ chức nhận trẻ 6-18 tháng tuổi theo đúng lộ trình quy định.

1.2/ Thời gian tuyển sinh:

Từ ngày 03 tháng 6 năm 2019 đến ngày 15 tháng 6 năm 2019, Ủy ban nhân dân 13 phường viết giấy gọi nhập học theo danh sách phân tuyển của Ban Chỉ đạo Tuyển sinh quận để gửi đến hộ gia đình.

Từ ngày 17 tháng 6 năm 2019 đến 09 tháng 8 năm 2019, các trường Mẫu giáo, Mầm non thực hiện tuyển sinh lớp Lá.

2. Tuyển sinh vào lớp 1:

2.1/ Phương thức tuyển sinh:

Huy động 100% trẻ 6 tuổi (*sinh năm 2013*) có **5.822 em** (*đính kèm phụ lục 2*) đang cư trú trên địa bàn Quận 9 vào lớp 1 theo phân tuyển của Ban Chỉ đạo Tuyển sinh quận; không nhận học sinh sớm tuổi và học sinh trái tuyển ngoài quận.

Trường Tiểu học căn cứ danh sách phân tuyển của Ban Chỉ đạo Tuyển sinh quận, giấy gọi nhập học và **hồ sơ thực tế của trẻ** để tiếp nhận và hướng dẫn đăng ký nhập học đúng quy định; nếu có sai sót thì hướng dẫn phụ huynh liên hệ Phòng GD&ĐT (bộ phận PCGD) để điều chỉnh phân tuyển lại theo đúng quy định.

Các trường hợp đã có giấy gọi nhập học nhưng không ra đăng ký nhập học theo thời gian quy định thì sẽ mất quyền ưu tiên.

2.2/ Thời gian tuyển sinh:

Từ ngày 03 tháng 6 năm 2019 đến ngày 15 tháng 6 năm 2019: Ủy ban nhân dân 13 phường viết giấy gọi nhập học theo danh sách phân tuyển của Ban Chỉ đạo Tuyển sinh quận để gửi đến hộ gia đình.

Các trường Tiểu học thực hiện tuyển sinh lớp 1 theo từng đợt:

❖ **Tuyển sinh đợt 1 (từ ngày 01 tháng 7 năm 2019 đến 05 tháng 7 năm 2019):** Tuyển sinh trẻ diện Hộ khẩu thường trú đã được địa phương điều tra **trước ngày 31/3/2019** (ngày kết thúc điều tra) và có tên trong danh sách phân tuyển của Ban Chỉ đạo Tuyển sinh quận.

❖ **Tuyển sinh đợt 2 (từ ngày 09 tháng 7 năm 2019 đến 12 tháng 7 năm 2019):** Tuyển sinh trẻ diện tạm trú **có thời gian đăng ký tạm trú trước 6 tháng kể từ ngày 31/3/2019** (ngày kết thúc điều tra) theo các tiêu chí sau: có tên trong danh sách điều tra của phường và danh sách phân tuyển của Ban Chỉ đạo Tuyển sinh quận, có cha mẹ đang sinh sống và làm việc tại Quận 9.

❖ **Tuyển sinh đợt 3 (từ ngày 23 tháng 7 năm 2019 đến 25 tháng 7 năm 2019):** Tuyển sinh những trường hợp chưa được phân tuyển ở đợt 1, đợt 2. Ban Chỉ đạo Tuyển sinh quận căn cứ khả năng tiếp nhận của các trường để bố trí chỗ học phù hợp hoặc sắp xếp học lớp 1 buổi/ngày, nhằm đảm bảo 100% trẻ trong độ tuổi đều được đi học.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019: công bố danh sách tuyển sinh lớp 1 năm học 2019-2020.

2.3/ Tuyển sinh vào lớp 1 tăng cường tiếng Anh:

Căn cứ vào nhu cầu của phụ huynh học sinh và điều kiện thực tế, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức tuyển sinh lớp 1 tăng cường Tiếng Anh: 18 trường, 102 lớp với 3.865 học sinh (*đính kèm phụ lục 3a*).

2.4/Tuyển sinh vào lớp 1 chương trình Tích hợp:

Các trường phải đảm bảo đủ chỗ học cho tất cả học sinh theo phân tuyển; đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, thực hành thí nghiệm cho các lớp chương trình tích hợp theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Tiếp tục tổ chức ở các trường: Lê Văn Việt, Phước Bình, Đinh Tiên Hoàng, Nguyễn Văn Bá, Nguyễn Minh Quang và mở rộng thêm ở trường Tiểu học Hiệp Phú: 10 lớp với 350 học sinh (*đính kèm phụ lục 3b*).

3. Tuyển sinh vào lớp 6:

3.1/ Phương thức tuyển sinh:

Học sinh trong độ tuổi quy định đã hoàn thành chương trình tiểu học trên địa bàn Quận 9 được vào học lớp 6 ở các loại hình trường trên địa bàn Quận 9 (không tổ chức thi tuyển). Ưu tiên cho học sinh thường trú trên địa bàn quận và đã hoàn thành chương trình tiểu học ở các trường Tiểu học của Quận 9.

Huy động 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6: **4.957 học sinh** (*đính kèm phụ lục 4*)

Ban Chỉ đạo Tuyển sinh quận căn cứ vào khả năng tiếp nhận của trường Trung học cơ sở và danh sách học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học, địa chỉ

cư trú, diện cư trú đã được trường Tiểu học cập nhật để phân tuyến tuyển sinh lớp 6 theo địa bàn.

Trường Trung học cơ sở căn cứ danh sách của Ban Chỉ đạo Tuyển sinh quận và hồ sơ thực tế của học sinh để tiếp nhận, nếu có sai sót thì hướng dẫn phụ huynh liên hệ Phòng GD&ĐT (bộ phận PCGD) để điều chỉnh phân tuyến lại theo đúng quy định.

Những trường hợp học sinh trong độ tuổi quy định (*có hộ khẩu thường trú, tạm trú ở Quận 9 trước 6 tháng kể từ ngày 31/3/2019*) đã hoàn thành chương trình Tiểu học ở các quận khác, nay có nhu cầu đăng ký nhập học ở Quận 9, các trường hướng dẫn phụ huynh liên hệ Phòng GD&ĐT (bộ phận PCGD) để lập danh sách và Ban Chỉ đạo Tuyển sinh quận căn cứ khả năng tiếp nhận của các trường để bố trí chỗ học phù hợp. Thời gian nộp hồ sơ từ **ngày 24/6/2019 đến hết ngày 28/6/2019**.

3.2/ Thời gian tuyển sinh:

Ngày 17 tháng 6 năm 2019, các trường THCS căn cứ theo danh sách phân tuyến của Ban Chỉ đạo Tuyển sinh quận và đối chiếu với **hồ sơ thực tế** của học sinh để tuyển sinh lớp 6.

Các trường Trung học cơ sở thực hiện tuyển sinh lớp 6 theo từng đợt:

❖ **Tuyển sinh đợt 1: từ ngày 17 tháng 6 năm 2019 đến 27 tháng 6 năm 2019:** tiếp nhận hồ sơ học sinh trong danh sách phân tuyến của Ban Chỉ đạo Tuyển sinh quận.

❖ **Tuyển sinh đợt 2: từ ngày 01 tháng 7 năm 2019 đến 05 tháng 7 năm 2019:** Tuyển sinh học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học ở quận khác có nhu cầu nhập học lớp 6 ở các trường trên địa bàn Quận 9 (*theo danh sách xét duyệt của Ban Chỉ đạo Tuyển sinh quận*).

Ngày 15 tháng 7 năm 2019: công bố danh sách học sinh lớp 6 năm học 2019- 2020.

3.3/ Tuyển sinh vào lớp 6 tăng cường tiếng Anh:

Các trường Trung học cơ sở tiếp nhận học sinh đã được công nhận hoàn thành chương trình cấp tiểu học và có điểm toàn năm từng kỹ năng từ 6 điểm trở lên hoặc có trình độ A2 theo khung CEFR như: chứng chỉ Cambridge Flyers đạt 10/15 khiên hoặc TOEFL Primary Step 2 đạt 3/5 huy hiệu, hoặc cấp độ Breakthrough 48-53 (Breakthrough pass) của PTE Young Learners.

Tuyển sinh vào lớp 6 tăng cường tiếng Anh: có 10 trường, 23 lớp với 1035 học sinh (*đính kèm phụ lục 5a*).

3.4/ Tuyển sinh vào lớp 6 chương trình Tích hợp:

Tiếp tục tổ chức ở 02 trường: Hoa Lư và Trần Quốc Toản, có 4 lớp với 140 học sinh (*đính kèm phụ lục 5b*) với tiêu chí:

+ Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học để theo chương trình Tích hợp hoặc chương trình tiểu học của Bộ GD&ĐT có đủ năng lực tiếng Anh theo quy định trình độ đủ điều kiện theo học chương trình Tích hợp cấp trung học cơ sở.

+ Các trường phải đảm bảo đủ chỗ học cho tất cả học sinh trong chỉ tiêu được giao, đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, thực hành thí nghiệm cho các lớp chương trình tích hợp theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

+ Sĩ số học sinh lớp tích hợp **không vượt quá 35 học sinh/lớp**.

3.5/ Tuyển sinh lớp 6 chương trình dạy học tiếng Hàn:

Năm học 2019-2020, vẫn duy trì tổ chức tuyển sinh 1 lớp 6 học tiếng Hàn ở trường THCS Hoa Lư với sĩ số 35 học sinh/lớp (nếu phụ huynh có nhu cầu) và nhà trường đáp ứng yêu cầu về đội ngũ giáo viên và đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất dạy và học ngoại ngữ cho việc duy trì và phát triển chương trình tiếng Hàn ngoại ngữ 2 đại trà (*báo cáo Phòng GD&ĐT, Sở Giáo dục và Đào tạo*).

Việc tuyển sinh vào lớp 6 tiếng Hàn (Ngoại ngữ 2) được thực hiện trong số học sinh đã có danh sách vào học lớp 6 của trường.

Khối 6 và 7 thực hiện thu học phí thỏa thuận với phụ huynh như năm học 2018-2019 để đảm bảo thu đủ chi. Riêng đối với khối 8 và 9 vẫn tiếp tục thực hiện chương trình dạy **thí điểm** theo thỏa thuận khung về việc dạy tiếng Hàn ở trường phổ thông Việt Nam ngày 04/02/2016 giữa Bộ GD&ĐT Việt Nam và Đại sứ quán Đại Hàn dân quốc.

4. Tiến độ báo cáo:

4.1/ Kết quả tuyển sinh lớp 1:

- Đợt 1: ngày 08 tháng 7 năm 2019.
- Đợt 2: ngày 17 tháng 7 năm 2019.
- Đợt 3: ngày 26 tháng 7 năm 2019.

4.2/ Kết quả tuyển sinh lớp 6:

- Đợt 1: ngày 28 tháng 6 năm 2019.
- Đợt 2: ngày 12 tháng 7 năm 2019.

4.3/ Tổng kết tuyển sinh:

Ngày 15 tháng 8 năm 2019, tất cả các trường tổng kết công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2019 - 2020 và báo cáo về phòng Giáo dục và Đào tạo (bộ phận PCGD).

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN:

Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 9: theo dõi, tổng hợp kết quả công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2019 - 2020 báo cáo Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận và Sở Giáo dục và Đào tạo.

Hội đồng giáo dục, Ủy ban nhân dân phường viết và gửi giấy Gọi nhập học đến từng hộ dân, tổ chức tuyên truyền, vận động phụ huynh đăng ký nhập học cho

con em đúng thời gian và theo phân tuyến của Ban Chỉ đạo Tuyển sinh quận; đảm bảo 100% trẻ trong độ tuổi đều được đi học.

Giáo viên Chuyên trách PCGD-XMC phường có trách nhiệm tham mưu UBND phường và phối hợp với các trường thực hiện công tác huy động và tuyển sinh đạt 100% trẻ trong độ tuổi ra lớp; rà soát, xác minh, thống kê, tổng hợp và báo cáo về phòng GD&ĐT.

Thủ trưởng các đơn vị giáo dục xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh, chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên cho năm học 2019 – 2020 và báo cáo kịp thời khi có những vấn đề phát sinh.

Trên đây là Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2019- 2020, Ủy ban nhân dân quận đề nghị Thủ trưởng các đơn vị giáo dục, Ủy ban nhân dân 13 phường triển khai, phối hợp thực hiện đúng theo Kế hoạch. *Đinh*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở GD-ĐT Tp.HCM;
- TTQU, HĐND-UBND quận;
- UBMTTQ và các Đoàn thể quận;
- Thành viên BCD PCGD-XMC quận;
- UBND và GVCT 13 phường;
- Hiệu trưởng MG-MN, TH, THCS;
- Lưu: VT-GDĐT.



Nguyễn Ngọc Cường

Mẫu phụ lục 1: Bảng số liệu chỉ tiêu cụ thể từng phường, trường MG-MN (dự kiến)
(kèm theo Quyết định số 181 /QĐ-UBND, ngày 28/5/2019 của UBND Quận 9)

Tên trường MG - MN		Phân tuyến tuyển sinh lớp Lá (sinh năm 2014)					Ghi chú
		Phường	Khu phố	Số lớp		Số trẻ	
Hiệp Phú	CL	Hiệp Phú	Kp: 1 và 2	4	11	220	
Rồng Vàng	NCL			2			
Việt Duy	NCL			1			
Sao Mai (cơ sở 2)	NCL			2			
ABC				2			
Tuổi Ngọc	CL		Kp: 3 và 4	4	5	120	
Sao Mai (cơ sở 1)	NCL			1			
Vàng Anh	CL		Kp: 5 và 6	2	5	150	
Cậu Bé Gỗ	NCL			3			
Sơn Ca	CL	Long Thạnh Mỹ	Giã Dân + C.P.Cẩm + Mỹ Thành	4	4	120	
Long Thạnh Mỹ	CL		Kp I + Gò Công + Long Hòa	2	9	270	
Nai Vàng	NCL			2			
Thiện Mỹ	NCL			1			
Hoa Thương	NCL			4			
Long Phước	CL	Long Phước	Cả phường	5	5	150	
Long Bình	CL	Long Bình	Phước Thiện + Long Bửu + Bến Đò	4	4	130	
Long Sơn	CL		Long Sơn + C.Ông Tán, Thái Bình 1 + Thái Bình 2	2	2	60	
Tạ Uyên	CL		Vĩnh Thuận và Giã Dân	1	3	120	
Thanh Lịch	NCL			2			
Long Trường	CL		Long Trường	Ông Nhiều + Phước Lai + Trường Lưu và Tam Đa	5	5	200
		Trường Thạnh	Phước Lai				
Tuổi Thơ	CL	Phú Hữu	Cả Phường	3	10	280	
Hoàng Lê	NCL			2			
Con Mèo Vàng	NCL			1			

Hoa Hồng Đỏ (Cs 2)	NCL			1			
Bầu Trời Xanh	NCL			1			
Miền Trê Thơ	NCL			2			
Hoa Sen	CL			2			
Thỏ Ngọc	NCL			2			
Hoa Mai	NCL			3			
Ngô Thời Nhiệm	NCL	Phước Long A	Cả phường	4	15	450	
Vương Quốc Tí Hon	NCL			1			
Kiều Đàm	NCL			2			
Thiên Ân Phúc 3	NCL			1			
Hoa Lan	CL			5			
Hoa Hồng Đỏ (Cs 1)	NCL			5			
Bình Minh	NCL			4			
Á Châu	NCL			3			
Thăng Long A	NCL			1			
Kim Đồng	NCL	Phước Long B	Cả phường	1	27	690	
Thiên Ân Phúc 4	NCL			2			
Tuệ Đức	NCL			2			
Hoa Thiên Vỹ	NCL			1			
Thiên Phúc	NCL			1			
Diệu Kỳ	NCL			1			
Mặt Trời Á Châu	NCL			1			
Phước Bình	CL	Phước Bình	Cả phường	7	9		
Sóc Nâu	NCL			2			
Tuổi Hồng	CL		Kp: 1 + 5 và 6	4	4	120	
Hoàng Yến	CL	Tăng Nhơn Phú A		4	5	160	
Ban Mai	NCL		Kp: 2 + 3 + 4 và 7	1			
Phong Phú	CL			4			
Sao Sáng	NCL	Tăng Nhơn Phú B	Cả phường	2	10	320	
Song Như	NCL			2			
Mẹ Yêu Con	NCL			2			

Trường Thạnh	CL	Trường Thạnh	Cả phường (trừ kp Phước Lai)	10			
Mai Anh	NCL	Long Trường	Phước Hiệp	1	12	360	
Ngôi Sao	NCL			1			
Tuổi Hoa	CL	Tân Phú	Kp: 1 và 2	2	3	120	
Minh Ngọc	NCL			1			
Tân Phú	CL		Kp: 3, 4, 5 và 6	4	12	330	
Mai Hoa	NCL			5			
Công Nghệ Cao	NCL			1			
Hoàng Kim	NCL			1			
Hoa Trà My	NCL			1			
Toàn Quận				160	160	4370	



Mẫu phụ lục 2: Bảng số liệu chỉ tiêu cụ thể từng phường, trường Tiểu học (*dự kiến*)
(kèm theo Quyết định số **181** /QĐ-UBND, ngày **28/5/2019** của UBND Quận 9)

Tên trường Tiểu học	Phân tuyến địa bàn tuyển sinh		Phân tuyến Lớp 1 NH 2019-2020						Ghi chú
			Số trẻ				Số lớp	SS HS/ lớp	
	Phường	Khu phố	Thường trú	Tạm trú	Tổng cộng				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	16
Hiệp Phú	Hiệp Phú	Cả khu phố: 3+4 + 5 và 6	190	55	245	574	13	44	2 lớp tích hợp
	Tầng Nhon Phú A	Tạm trú cả phường		134	134				
	Tầng Nhon Phú B	Thường trú kp 4 + Tạm trú cả phường	31	164	195				
Đinh Tiên Hoàng	Hiệp Phú:	Cả Khu phố: 1 + 2	140	60	200	280	7	40	1 lớp tích hợp
	Tầng Nhon Phú B	Thường trú Khu phố 5	80		80				
Trương Văn Thành	Tầng Nhon Phú A	Thường trú Kp: 2, 3 ,4 và 7	246		246	246	6	40	
Lê Văn Việt	Tầng Nhon Phú A	Thường trú kp: 1, 5 và 6	175		175	175	5	35	2 lớp tích hợp
Phong Phú	Tầng Nhon Phú B	Thường trú kp 1+2+3	231		231	231	5	46	
Tạ Uyên	Long Bình	Bến Đò + Cầu Ông Tán; Thái Bình 1, Thái Bình 2, Long Sơn, Vĩnh Thuận và tạm trú Kp Giản Dân	126	68	194	194	6	35	
Long Bình	Long Bình	Kp: Phước Thiện và Long Bửu	83	34	117	314	7	45	
	Long Thạnh Mỹ	Th.trú Kp Long Hòa (trừ các tổ 10 đến 16) và tạm trú: Kp Long Hòa + Kp I+ Gò Công	50	147	197				
Long Thạnh Mỹ	Long Thạnh Mỹ	Thường trú: Kp I + Gò Công	155		155	207	5	40	
		Thường trú Kp Long Hòa (tổ 10 đến tổ 16)	52		52				

Nguyễn Minh Quang	Long Thạnh Mỹ	Kp: Giản Dân, Mỹ Thành, Chân Phúc Cẩm	88	93	181	249	6	42	1 lớp tích hợp
	Long Bình	Thường trú Kp Giản Dân	11		11				
	Tân Phú	Thường trú Kp 5 và 6	57		57				
Tân Phú	Tân Phú	Cả phường (trừ Thường trú Kp 5 và 6)	167	301	468	468	11	43	
Long Phước	Long Phước	Cả phường	188	53	241	241	6	40	
Phước Thạnh	Long Trường	Cả phường trừ Kp Phước Hiệp	231	128	359	388	9	45	
	Trường Thạnh	Kp Phước Lai	17	12	29				
Trường Thạnh	Trường Thạnh	Cả phường trừ Kp Phước Lai	113	225	338	467	10	45	
	Long Trường	Kp Phước Hiệp	64	65	129				
Phú Hữu	Phú Hữu	Cả phường	102	78	180	180	4	45	
Phước Bình	Phước Bình	Cả phường	280	170	450	450	10	45	1 lớp tích hợp
Bùi Văn Mới	Phước Long A	Khu phố 1: tổ 1+2+3	13	15	28	325	9	35	
		Khu phố 2: tổ 5+6+7+8	23	22	45				
		Khu phố 4: tổ 1 đến tổ 103	36	36	72				
		Cả Khu phố: 3 + 5	81	99	180				
Phạm Văn Chính	Phước Long A	Khu phố 1: tổ 4+5+6+7	11	15	26	213	6	35	
		Khu phố 2: tổ 1+2+3+4	20	15	35				
		Khu phố 4: tổ 11+12	8	7	15				
		Khu phố 6	48	49	97				

	Phước Long B	Thường trú Khu phố 1	40		40				
Võ Văn Hát	Phước Long B	Khu phố: 2, 3, 4 và tạm trú khu phố 1	114	109	223	223	6	40	
Nguyễn Văn Bá	Phước Long B	Thường trú khu phố 5 (trừ các tổ: 7 + 9 + 17 + 18 và 23)	126		126	126	4	35	2 lớp tích hợp
Trần Thị Bưởi	Phước Long B	Thường trú Kp5 (các tổ: 7+9+17+18 và 23)	21		21	271	8	35	
		Cả khu phố 6 và tạm trú khu phố 5	122	128	250				
Tổng cộng			3540	2282	5822	5822	143	41	
DL Ngô Thời Nhiệm				105	105	105	3	35	
Tổng cộng			3540	2387	5927	5927	146		9 lớp tích hợp



Phụ lục 3a:

Bảng số liệu chỉ tiêu cụ thể lớp Tiếng Anh tăng cường các trường Tiểu học

(kèm theo Quyết định số 181/QĐ-UBND, ngày 28/5/2019 của UBND Quận 9)

Trường Tiểu học	★ Số lớp 1 tăng cường	Số h/sinh lớp 1 tăng cường	Sĩ số hs/lớp	Ghi chú
TH Hiệp Phú	11	385	35	
TH Đinh Tiên Hoàng	5	200	40	
TH Long Thạnh Mỹ	5	175	35	
TH Nguyễn Minh Quang	6	240	40	
TH Long Phước	6	240	40	
TH Long Bình	4	160	40	
TH Tạ Uyên	4	140	35	
TH Phước Thạnh	4	160	40	
TH Phú Hữu	3	120	40	
TH Bùi Văn Mới	7	245	35	
TH Võ Văn Hát	5	200	40	
TH Nguyễn Văn Bá	4	140	35	
TH Phước Bình	9	360	40	
TH Trương Văn Thành	5	200	40	
TH Lê Văn Việt	2	80	40	
TH Phong Phú	2	70	35	
TH Trường Thạnh	10	400	40	
TH Tân Phú	10	350	35	
Tổng số	102	3865	35	

Phụ lục 3b:

Bảng số liệu chỉ tiêu cụ thể lớp theo Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam” ở trường Tiểu học

(kèm theo Quyết định số 481 /QĐ-UBND, ngày 28/5/2019 của UBND Quận 9)

Trường Tiểu học	Số lớp 1 thực hiện chương trình	Số h/sinh Lớp 1	Sĩ số hs/lớp	Ghi chú
TH Hiệp Phú	2	70	35	
TH Đinh Tiên Hoàng	2	70	35	
TH Nguyễn Minh Quang	1	35	35	
TH Nguyễn Văn Bá	2	70	35	
TH Phước Bình	1	35	35	
TH Lê Văn Việt	2	70	35	
Tổng số	10	350	35	

Mẫu phụ lục 4:

Bảng số liệu chỉ tiêu cụ thể từng phường, trường trung học cơ sở (dự kiến)

(kèm theo Quyết định số 181/QĐ-UBND, ngày 28/5/2019 của UBND Quận 9)

Trường Trung học cơ sở	 Phường		Phân tuyến Lớp 6 NH 2019-2020						Ghi chú
			Số học sinh				Số lớp	SS HS /lớp	
	Phường	Khu phố	Thường trú	Tạm trú	Tổng cộng				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Hiệp Phú	Hiệp Phú	Thường trú Khu phố: 2+ 3+4+5 và 6 và tạm trú cả phường	250	79	329	460	10	45	
	Tăng Nhơn Phú A	Tạm trú cả phường		100	100				
	Tăng Nhơn Phú B	Cả Khu phố 4	29	2	31				
Trần Quốc Toàn	Tăng Nhơn Phú A	Thường trú cả phường	450		450	450	10	45	2 lớp tích hợp
Tăng Nhơn Phú B	Tăng Nhơn Phú B	Cả Khu phố 1 + 3 và tạm trú: kp 2+5	168	125	293	406	9	45	
	Phước Long B	Thường trú Kp 4	113		113				
Hoa Lư	Tăng Nhơn Phú B	Thường trú Khu phố: 2 và 5	160		160	330	7	45	- 2 lớp tích hợp - 1 lớp tiếng Hàn
	Hiệp Phú	Thường trú khu phố 1	120		120				
	Phước Long B	Thường trú Kp 1	50		50				
Hưng Bình	Long Thạnh Mỹ	Cả phường	326	95	421	467	10	45	
	Long Bình	Cả khu phố Phước Thiện	34	12	46				
Long Bình	Long Bình	Cả phường (trừ kp Phước Thiện)	233	113	346	346	8	45	

Long Phước	Long Phước	Cả phường	149	25	174	174	4	45	
Long Trường	Long Trường	Cả phường (trừ Kp Phước Hiệp)	105	87	192	220	5	45	
	Trường Thạnh	Cả Khu phố Phước Lai	19	9	28				
Trường Thạnh	Trường Thạnh	Cả phường (trừ Kp Phước Lai)	127	101	228	283	6	45	
	Long Trường	Cả Khu phố Phước Hiệp	32	23	55				
Phú Hữu	Phú Hữu	Cả phường	79	53	132	132	3	45	
Đặng Tấn Tài	Phước Long A	Cả phường	225	67	292	542	12	45	
	Phước Long B	Thường trú Kp 2+3 và Tạm trú cả phường (trừ kp 6)	107	143	250				
Phước Bình	Phước Bình	Cả phường	339	97	436	711	16	45	
	Phước Long B	Thường trú Kp 5 và cả khu phố 6	232	43	275				
Tân Phú	Tân Phú	Cả phường	253	183	436	436	10	45	
Cộng:			3440	1357	4797	4957	110	45	
DL Ngô Thời Nhiệm				180	180	180	4	45	
DL Hoa Sen				160	160	160	4	45	
DL Hồng Đức				90	90	90	2	45	
Cộng:			0	430	430	430	10	45	
Tổng cộng:			3440	1787	5227	5387	120	45	



Phụ lục 5a:

Bảng số liệu chỉ tiêu cụ thể lớp **Tiếng Anh tăng cường** ở trường Trung học cơ sở
(kèm theo Quyết định số **181**/QĐ-UBND, ngày **28/5/2019** của UBND Quận 9)

Trường THCS	Số lớp 6 tăng cường	Số h/sinh lớp 6 tăng cường	Sĩ số hs/lớp	Ghi chú
THCS Hưng Bình	2	90	45	Tiếng Anh
THCS Long Bình	2	90	45	Tiếng Anh
THCS Đặng Tấn Tài	3	135	45	Tiếng Anh
THCS Phước Bình	3	135	45	Tiếng Anh
THCS Trần Quốc Toàn	2	90	45	Tiếng Anh
THCS Tăng Nhơn Phú B	2	90	45	Tiếng Anh
THCS Hoa Lư	3	135	45	Tiếng Anh
THCS Trường Thạnh	2	90	45	Tiếng Anh
THCS Tân Phú	2	90	45	Tiếng Anh
THCS Phú Hữu	2	90	45	Tiếng Anh
Tổng số	23	1035		

Phụ lục 5b:

Bảng số liệu chỉ tiêu cụ thể lớp theo Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và
tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam” ở trường Trung học cơ sở

(kèm theo Quyết định số **181**/QĐ-UBND, ngày **28/5/2019** của UBND Quận 9)

Trường THCS	Số lớp 6 thực hiện chương trình	Số h/sinh Lớp 6	Sĩ số hs/lớp	Ghi chú
THCS Trần Quốc Toàn	2	70	35	
THCS Hoa Lư	2	70	35	
Tổng số	4	140	35	

